

NỘI DUNG CÔNG KHAI
“CHỦ TRƯỞNG SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH”
(Kèm theo Công văn số 386/SNV-XDCQ ngày 18/4/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông)

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị 11 Ban Chấp hành Trung ương, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 về số lượng đơn vị hành chính (*sau đây viết tắt là ĐVHC*) cấp tỉnh sau sắp xếp và số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở phối hợp xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh giữa các địa phương: tỉnh Lâm Đồng (địa phương chủ trì), tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đắk Nông (các địa phương phối hợp):

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP TỈNH

Trong quá trình thống nhất đất nước và tiến hành đổi mới, các ĐVHC cấp tỉnh trong đó có Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông (thành lập ngày 01/01/2004) nhiều lần được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp với từng giai đoạn lịch sử và đã đạt được một số kết quả tích cực góp phần phát huy nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Trong những năm gần đây, Việt Nam đã và đang đẩy mạnh quá trình đổi mới và cải cách hành chính nhằm xây dựng một bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh đó, việc sáp nhập các ĐVHC cấp tỉnh, thành phố được xem là một trong những giải pháp chiến lược nhằm thực hiện mục tiêu trên. Chủ trương này đã được thể hiện rõ trong Kết luận số 126-KL/TW của Bộ Chính trị, nhấn mạnh việc rà soát, sắp xếp lại các ĐVHC không còn phù hợp về quy mô diện tích, dân số, đảm bảo tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải thiện chất lượng dịch vụ công.

Hiện nay, theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ĐVHC cấp tỉnh cần đáp ứng ba tiêu chuẩn về diện tích, dân số và số ĐVHC cấp huyện; thống kê năm 2023, cả nước hiện có 10 tỉnh chưa đạt được đồng thời cả ba tiêu chuẩn này, 12 tỉnh không đạt đồng thời hai tiêu chuẩn diện tích và dân số, 03 tỉnh thành không đạt tiêu chuẩn diện tích và ĐVHC cấp huyện, 02 tỉnh không đạt tiêu chuẩn về dân số và ĐVHC cấp huyện, 13 tỉnh thành không đạt tiêu chuẩn về diện tích, 09 tỉnh không đạt tiêu chuẩn về dân số (tỉnh Lâm Đồng và Bình Thuận đảm bảo cả 03 tiêu chuẩn, tỉnh Đắk Nông không đảm bảo cả 03 tiêu chuẩn).

Bên cạnh kết quả đạt được theo từng giai đoạn lịch sử, việc chia, tách ĐVHC cấp tỉnh thời gian qua đã nảy sinh một số bất cập và hạn chế như việc chia tách

nhiều ĐVHC cấp tỉnh dẫn đến bộ máy nhà nước công kênh, làm thu hẹp không gian phát triển của các địa phương, nhất là trong điều kiện Trung ương đang đẩy mạnh phân cấp, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho chính quyền địa phương. Việc tăng số lượng đã dẫn đến tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị ở địa phương tăng; chức năng nhiệm vụ của chính quyền cấp tỉnh chưa đảm bảo để có phân cấp, phân quyền triệt để, mạnh mẽ từ Trung ương; ngân sách nhà nước chi cho hoạt động của bộ máy, xây dựng trụ sở, mua sắm mới trang thiết bị làm việc tăng; đa số các ĐVHC cấp tỉnh vẫn còn phụ thuộc vào nguồn ngân sách của Trung ương phân bổ...

ĐVHC cấp tỉnh có quy mô nhỏ dẫn đến phân tán các nguồn lực, tiềm năng của các địa phương cho phát triển kinh tế - xã hội; tạo khó khăn trong công tác quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, thu hút các nhà đầu tư và phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ quy mô lớn. Trong khi đó, thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số, nhiều hoạt động hành chính truyền thống đã được số hoá và triển khai thực hiện trên môi trường mạng giúp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên.

Theo đánh giá của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ, hiện tại là thời điểm chín muồi cho công cuộc sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, khi những tồn tại cũ đã ảnh hưởng đến quá trình phát triển. Nhiều tỉnh thành đã hết dư địa, phát triển chững lại hoặc hiệu quả không cao, trong khi nhiều địa phương vẫn rất khó khăn, sau nhiều năm chưa thể bứt phá dù có nhiều cơ chế hỗ trợ. Việc mở rộng phạm vi tỉnh cũng là phương thức giúp người đứng đầu địa phương cởi bỏ rào cản về không gian và nguồn lực, từ đó tạo điều kiện cho sự sáng tạo và phát triển.

Đồng thời, gắn với việc sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh để thực hiện xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Tỉnh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Do đó, việc xây dựng ***Đề án thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh*** trên cơ sở sáp nhập các tỉnh: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng¹ và quy định của Nhà nước² về sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh nhằm tổ chức

¹ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về số lượng ĐVHC cấp tỉnh sau sắp xếp và Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

² Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

hợp lý cấp tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước.

II. HIỆN TRẠNG CỦA CÁC TỈNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, SẮP NHẬP

1. Vị trí địa lý của tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông

1.1. Tỉnh Lâm Đồng

Tỉnh Lâm Đồng thuộc Nam Tây Nguyên, có vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp tỉnh Khánh Hoà và tỉnh Ninh Thuận.
- Phía Tây giáp tỉnh Bình Phước.
- Phía Nam giáp tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đồng Nai.
- Phía Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Đắk Nông.

1.2. Tỉnh Bình Thuận

Bình Thuận là tỉnh cuối cùng của vùng duyên hải Nam Trung Bộ, có vị trí địa lý:

- Phía Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng.
- Phía Đông Bắc giáp tỉnh Ninh Thuận.
- Phía Tây giáp tỉnh Đồng Nai.
- Phía Tây Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Phía Đông và phía Nam giáp Biển Đông.

1.3. Tỉnh Đắk Nông

Đắk Nông nằm ở cửa ngõ phía Tây Nam của Tây Nguyên, có vị trí địa lý:

- Phía Đông và phía Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk.
- Phía Tây giáp tỉnh Bình Phước và Vương quốc Campuchia.
- Phía Nam giáp tỉnh Lâm Đồng.

2. Diện tích tự nhiên, Quy mô dân số và số ĐVHC trực thuộc

2.1. Tỉnh Lâm Đồng

- Diện tích tự nhiên³: 9.781,20 km².
- Quy mô dân số⁴: 1.595.597 người.
- Số ĐVHC trực thuộc:
- + ĐVHC cấp huyện: 10 huyện, thành phố (08 huyện và 02 thành phố).
- + ĐVHC cấp xã: 137 xã, phường, thị trấn (106 xã, 18 phường và 13 thị trấn).

2.2. Tỉnh Bình Thuận

- Diện tích tự nhiên⁵: 7.942,60 km².
- Quy mô dân số thường trú⁶: 1.531.253 người.
- Số ĐVHC trực thuộc:

³ Văn bản số 63/STNMT-ĐDBĐ ngày 07/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

⁴ Văn bản số 3777/CAT-PC06 ngày 31/12/2024 của Công an tỉnh Lâm Đồng.

⁵ Văn bản số 1103/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 10/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Thuận.

⁶ Văn bản số 1641/CAT-PC06 ngày 10/4/2025 của Công an tỉnh Bình Thuận.

+ ĐVHC cấp huyện: 10 huyện, thị xã, thành phố (08 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố).

+ ĐVHC cấp xã: 121 xã, phường, thị trấn (93 xã, 16 phường và 12 thị trấn).

2.3. Tỉnh Đắk Nông

- Diện tích tự nhiên⁷: 6.509,27 km².

- Quy mô dân số thường trú⁸: 746.149 người.

- Số ĐVHC trực thuộc:

+ ĐVHC cấp huyện: 08 huyện, thành phố (07 huyện và 01 thành phố).

+ ĐVHC cấp xã: 71 xã, phường, thị trấn (60 xã, 06 phường và 05 thị trấn).

3. Chức năng, vai trò

3.1. Tỉnh Lâm Đồng

Lâm Đồng là tỉnh miền núi phía Nam Tây Nguyên, nằm giữa 3 vùng kinh tế lớn là vùng Tây Nguyên, Duyên hải miền Trung và vùng Đông Nam Bộ, ở độ cao từ 300 m đến 1.500 m so với mặt nước biển. Tỉnh Lâm Đồng có nhiều tiềm năng và lợi thế để trở thành khu kinh tế động lực của vùng Tây Nguyên. Để phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về vị trí, tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên nhân văn của tỉnh cho sự phát triển toàn diện, bền vững của địa phương, làm cơ sở cho việc quản lý và đầu tư phát triển, cụ thể:

- *Vị trí chiến lược:*

Lâm Đồng là 1 trong 5 tỉnh thuộc vùng Tây Nguyên, có mối quan hệ gắn bó với vùng Đông Nam Bộ, vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng Duyên hải Nam Trung Bộ; là cửa ngõ nằm trên tuyến đường của các tỉnh Nam Tây Nguyên thông ra biển. Khoảng cách từ tỉnh Lâm Đồng đến các trung tâm kinh tế: cách thành phố Hồ Chí Minh 300 km, Khánh Hòa 100 km, Ninh Thuận 110 km, Bình Thuận 220 km, Buôn Mê Thuột - Trung tâm vùng Tây Nguyên 210 km. Ngoài ra, sân bay quốc tế Liên Khương là cửa khẩu kết nối tỉnh Lâm Đồng với cả nước và các nước trên thế giới.

- *Trung tâm du lịch nghỉ dưỡng của cả nước và khu vực:*

Du lịch - dịch vụ của tỉnh Lâm Đồng dần khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn, chủ lực trong phát triển kinh tế, hàng năm đón trên 6 triệu lượt khách. Cơ cấu giá trị sản xuất ngành thương mại dịch vụ - du lịch chiếm trên 68% cơ cấu các ngành kinh tế địa phương. Thành phố Đà Lạt 2 lần được công nhận là “Thành phố du lịch sạch ASEAN” (năm 2020 và 2022), chính thức gia nhập mạng lưới các Thành phố sáng tạo toàn cầu của UNESCO trong lĩnh vực Âm nhạc ngày 31/10/2023; được Hiệp hội Festival và Sự kiện quốc tế - khu vực châu Á trao tặng giải thưởng “Festival Hoa châu Á và du lịch sinh thái năm 2024”...

- *Nguồn tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản giàu có:*

Lâm Đồng có nguồn tài nguyên khoáng sản khá đa dạng, bao gồm: bauxite, đá granite, than bùn, trong đó, nổi bật nhất là quặng bauxite với trữ lượng trên một

⁷ Văn bản số 306/STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Nông.

⁸ Văn bản số 741/CAT-PC06 ngày 14/4/2025 của Công an tỉnh Đắk Nông.

tỷ tấn. Tỉnh hiện có 381 điểm quặng và các mỏ vàng, 7 điểm saphi, 38 điểm mỏ nước khoáng tại các huyện Lạc Dương, Đức Trọng và Đa Huoai. Mặt khác, Lâm Đồng nằm trong hệ thống sông Đồng Nai nên có nguồn tài nguyên nước rất phong phú và tiềm năng thủy điện rất lớn...

- Lợi thế đất đai và không gian:

Lâm Đồng có tiềm năng, lợi thế về diện tích đất đai và không gian cho nhu cầu phát triển các ngành và lĩnh vực, đặc biệt là quỹ đất nông nghiệp để phát triển nông nghiệp công nghệ cao và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc thù của riêng Lâm Đồng, như: hoa, rau củ quả, chăn nuôi bò sữa, cây ăn quả, dược liệu; các cây công nghiệp, như: chè, cà phê, dâu tằm... Ngoài ra, quỹ đất phi nông nghiệp khá tập trung, phân bố dọc Quốc lộ 20 và các tuyến cao tốc, rất thuận lợi cho phát triển đô thị, công nghiệp, dịch vụ và kết cấu hạ tầng...

- Lợi thế về công nghệ thông tin và chính quyền số:

Lâm Đồng đang triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số, có cơ sở dữ liệu dân cư, hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn diện. Có thể làm trung tâm điều hành chính quyền số cấp vùng, hỗ trợ kết nối và đồng bộ hóa giữa các tỉnh. Tác động của kinh tế số, xu thế phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xu hướng chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ là tiền đề tạo ra sự đổi mới, sáng tạo... Đây là nhân tố mới thúc đẩy nhanh sự tăng trưởng của tỉnh trong thời gian tới.

3.2. Tỉnh Bình Thuận

Bình Thuận là tỉnh có vị trí mang tầm chiến lược, là “đầu mối” trung chuyển liên kết vùng trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, gắn kết với vùng Đông Nam Bộ (đặc biệt vùng động lực phía Nam) và giữ vai trò là 01 “cửa ngõ” của vùng Tây Nguyên. Sở hữu điều kiện tự nhiên đặc thù với đường bờ biển dài 192 km, đặc biệt có huyện đảo Phú Quý bao gồm 12 đảo lớn nhỏ.

- Lợi thế nguồn nước và biển:

Nhiều sông suối bắt nguồn từ cao nguyên Di Linh thuộc Lâm Đồng đã chảy qua Bình Thuận để ra biển. Tính chung, các đoạn sông qua Bình Thuận có tổng chiều dài 663 km, trong đó có sông Cà Ty (76 km), sông La Ngà (74 km), sông Quao (63 km), sông Lòng Sông (43 km), sông Phan (40 km), sông Mao (29 km) và sông Luỹ (25 km).

Bình Thuận có vùng lãnh hải rộng 52.000 km² nên Bình Thuận là một trong ba ngư trường lớn của Việt Nam với trữ lượng khai thác đánh bắt hải sản đạt 240.000 tấn hải sản các loại, là điều kiện chế biến thủy sản xuất khẩu. Sò điệp là đặc sản của biển Bình Thuận, tập trung ở 4 bãi chính là: La Khê, Hòn Rơm, Hòn Cau và Phan Rí, cho phép đánh bắt 25-30 nghìn tấn/năm.

- Lợi thế nông - lâm nghiệp:

Tỉnh Bình Thuận có 151.300 ha đất canh tác nông nghiệp, trong đó có trên 50.000 ha đất lúa. Sẽ phát triển thêm 100.000 ha đất sản xuất nông nghiệp.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm khá phát triển. Đang đầu tư để hình thành các vùng chuyên canh cây công nghiệp, cây ăn quả với: 30.000 ha thanh long; 9.000 ha điều; 15.000 ha bông vải; 20.000 ha cao su; 2.000 ha tiêu. Đây là nguồn nguyên liệu dồi

dào để phát triển các ngành công nghiệp chế biến từ cây công nghiệp, lương thực, thực phẩm... Với diện tích 400.000 ha rừng và đất lâm nghiệp, trữ lượng gỗ 25 triệu m³ và thảm cỏ là tiền đề thuận lợi để lập các nhà máy chế biến gỗ và phát triển các trang trại chăn nuôi đại gia súc và lập nhà máy chế biến thịt bò, heo... Trong vài năm trở lại đây, diện tích cây điều bị sụt giảm đáng kể do giá hạt điều bị giảm, cây thanh long và cây cao su liên tục tăng diện tích.

- Lợi thế khoáng sản:

Tỉnh Bình Thuận có nhiều loại khoáng sản với trữ lượng lớn:

Nước khoáng thiên nhiên bicarbonat: hơn 10 mỏ trữ lượng cao, chất lượng tốt (trong đó có cả mỏ nước khoáng nóng 700 độ C) có thể khai thác trên 300 triệu lít/năm. Trong đó, 2 mỏ đang được khai thác và kinh doanh đó là Vĩnh Hảo và Đa Kai.

Cát thủy tinh: 4 mỏ ở Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình và Hàm Tân với trữ lượng trên 500 triệu m³, chất lượng đạt tiêu chuẩn để xuất khẩu, phù hợp để sản xuất thủy tinh cao cấp, kính xây dựng, gạch thủy tinh.

Đá granít: trữ lượng rất lớn, phân bố khắp nơi.

Sét bentonit: dùng trong công nghiệp hóa chất và khai thác dầu mỏ, trữ lượng khoảng 20 triệu tấn. Quặng Sa khoáng nặng để sản xuất titan, zircon, trữ lượng khoảng một triệu tấn. Tại Vĩnh Hảo có diện tích trên 1.000 ha, sản lượng 150.000 tấn/năm...

Zircon 4 triệu tấn dẫn đầu cả nước về trữ lượng này.

Dầu khí đang được xem là thế mạnh kinh tế mới của tỉnh Bình Thuận, với nhiều mỏ dầu có trữ lượng lớn đã được phát hiện cách đất liền 60 km; có 3 mỏ dầu Rạng Đông, Sư Tử Đen và Rubi đang khai thác. Hai mỏ: Sư Tử Trắng và Sư Tử Vàng chuẩn bị khai thác. Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương đang quan tâm đầu tư phát triển công nghiệp dầu khí tại Bình Thuận để hình thành trung tâm dự trữ dầu mỏ nhằm đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và xuất khẩu.

- Lợi thế văn hóa để phát triển du lịch:

Bình Thuận có bề dày lịch sử, văn hoá lâu đời, nhất là văn hoá Chăm pa với nhóm di tích Tháp Po Sha Nur, đền thờ Po Klong Mohnai và hơn 100 bảo vật hoàng tộc Chăm nguyên gốc quý hiếm được bà Nguyễn Thị Thềm, hậu duệ vua Chăm lưu giữ, trong đó có vương miện, áo bào, hia hài, vòng xuyến của vua và hoàng hậu.

Bình Thuận với khí hậu ôn hòa, nắng ấm quanh năm, có bờ biển dài 192 km, là 1 trong 5 tỉnh có đường bờ biển dài nhất Việt Nam với nhiều bãi biển đẹp, nhiều khu bảo tồn thiên nhiên, di tích văn hóa nổi tiếng, như: Núi Ông, núi Tà Cú, khu bảo tồn biển đảo Phú Quý, Cù Lao Câu đa dạng sinh học; có cảnh quan đặc trưng nổi tiếng như: Đồi cát bay Mũi Né, Bãi Trắng, Mũi Kê Gà, Suối Tiên, Thác Bà, Bãi đá Bảy màu... và các tài nguyên nhân văn đa dạng như: Tháp Chăm Pô Sah Inur, Trường Dục Thanh, Vạn Thủy Tú, Dinh Thầy Thím, Cổ Thạch Tự... Bình Thuận cũng có nhiều lễ hội văn hóa đặc trưng mang tầm quốc gia như: Lễ hội Katê của đồng bào Chăm, lễ hội Nghinh Ông của cộng đồng người Hoa Phan Thiết, lễ hội Cầu ngư ở Vạn Thủy Tú Phan Thiết, lễ hội Dinh Thầy Thím ở La

Gi... Bên cạnh đó, Bình Thuận có nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú gắn với biển, đảo, hồ, thác, rừng, cùng với hàng chục các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, nhiều nghề thủ công truyền thống và những nét riêng, tinh tế của nghệ thuật ẩm thực được hòa quyện, đan xen của 35 dân tộc đã tạo cho Bình Thuận sức hấp dẫn về du lịch.

3.3. Tỉnh Đắk Nông

Tỉnh Đắk Nông nằm ở vùng Tây Nguyên, có chức năng và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng không những trong tỉnh mà còn của khu vực và cả nước, với điều kiện tự nhiên, khí hậu, đất đai, khoáng sản thì Đắk Nông nhiều tiềm năng lợi thế nổi bật để phát triển về công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ, cùng với việc Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đồng thời tỉnh Đắk Nông cũng đã xác định tập trung phát triển 03 trụ cột kinh tế là công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo; nông nghiệp công nghệ cao và du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, mở ra nhiều cơ hội cho sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới.

- Vị trí chiến lược:

Đắk Nông có diện tích đất đai lớn và nguồn tài nguyên phong phú, đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế vùng Tây Nguyên, tập trung vào việc phát triển các sản phẩm nông sản chủ lực, như: Cà phê, sầu riêng, cao su, tiêu và các loại cây ăn quả; quan tâm đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến nông sản, khai thác khoáng sản và phát triển năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời; phát triển các ngành dịch vụ, du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển thương mại, đặc biệt là các hoạt động du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú:

Đắk Nông có tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái rừng các khu rừng tự nhiên, rừng đặc dụng và các loài động vật, thực vật quý hiếm. Tỉnh cũng thực hiện các dự án trồng rừng, bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng các mô hình nông nghiệp, công nghiệp và du lịch phát triển bền vững, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

- Lợi thế đất đai và không gian:

Đắk Nông có tiềm năng, lợi thế về diện tích đất đai và không gian cho nhu cầu phát triển các ngành và lĩnh vực đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế vùng Tây Nguyên, tập trung vào việc phát triển các sản phẩm nông sản chủ lực, như: Cà phê, sầu riêng, cao su, tiêu và các loại cây ăn quả; quan tâm đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến nông sản, khai thác khoáng sản và phát triển năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời; phát triển các ngành dịch vụ, du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển thương mại, đặc biệt là các hoạt động du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Đảm bảo an ninh, quốc phòng:

Tỉnh Đắk Nông có vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực Tây Nguyên, có đường biên giới với Campuchia, do đó tỉnh có chức năng quan trọng trong công tác bảo vệ an ninh Quốc gia, trật tự xã hội và an toàn biên giới; quản lý và điều hành các hoạt động an ninh trong tỉnh, phòng chống tội phạm, bảo vệ trật tự xã hội và xử lý các tình huống an ninh khẩn cấp.

III. PHƯƠNG ÁN VÀ KẾT QUẢ SẮP XẾP ĐVHC CẤP TỈNH

1. Phương án

Thành lập 01 ĐVHC cấp tỉnh trên cơ sở sắp xếp ĐVHC 03 tỉnh: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông

1.1. Thành lập 01 tỉnh mới với tên gọi tỉnh Lâm Đồng, trực thuộc Trung ương trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số (bao gồm: thường trú và tạm trú) của 03 tỉnh:

(1) Tỉnh Lâm Đồng: diện tích tự nhiên là 9.781,20 km², quy mô dân số là 1.595.597 người.

(2) Tỉnh Bình Thuận: diện tích tự nhiên là 7.942,60 km², quy mô dân số là 1.531.253 người.

(3) Tỉnh Đắk Nông: diện tích tự nhiên là 6.509,27 km², quy mô dân số là 746.149 người.

1.2. Cơ sở và lý do đề xuất phương án, lựa chọn tên gọi và trung tâm hành chính - chính trị của ĐVHC cấp tỉnh sau sắp xếp

a) Cơ sở và lý do đề xuất phương án:

Việc đề xuất phương án nhập 03 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông thành 01 tỉnh phù hợp bối cảnh hiện nay: việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước phù hợp với tình hình mới. Chủ trương sáp nhập tỉnh, thành phố nhằm hướng tới sự phát triển bền vững và quản lý hiệu quả hơn. Trước hết, việc sáp nhập giúp tinh gọn bộ máy hành chính, giảm bớt các đơn vị trung gian, từ đó cắt giảm chi phí và tăng hiệu quả quản lý nhà nước.

Điều này cũng tạo điều kiện tối ưu hóa nguồn lực, khai thác tiềm năng kinh tế và tăng khả năng tự cân đối ngân sách của cả 03 địa phương: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông sau khi sáp nhập (với các tỉnh nhỏ, có nguồn thu hạn chế). Việc sáp nhập cũng góp phần thúc đẩy liên kết vùng, hình thành các trung tâm kinh tế lớn, tăng cường sức cạnh tranh và thu hút đầu tư, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế.

Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, việc xây dựng Chính phủ số và ứng dụng công nghệ thông tin đã tạo thuận lợi lớn trong quản lý hành chính, cho phép giải quyết thủ tục hành chính không biên giới, giảm thiểu các rào cản địa lý giữa các tỉnh. Cùng với đó, hệ thống giao thông liên tỉnh, liên vùng của 03 địa phương: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông cơ bản đã hoàn thành, bao gồm các tuyến đường cao tốc, Quốc lộ và hạ tầng giao thông công cộng hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối giữa các địa phương sau khi sáp nhập:

- *Các tuyến giao thông đường bộ kết nối thông suốt ba tỉnh gồm 02 tuyến:*

+ Quốc lộ 28: Bắt đầu từ thành phố Phan Thiết đến huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận qua huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (giao cắt với Quốc lộ 20) và kết nối với huyện Đắk Glong, thành phố Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông (giao với đường Hồ Chí Minh).

+ Quốc lộ 55: Kết nối huyện Hàm Tân (giáp ranh huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận đi qua huyện Bảo Lâm, thành phố Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng (giao với Quốc lộ 20); tiếp tục đi theo tuyến đường tỉnh ĐT.725 và đường vào Thủy điện Đồng Nai 4 (được quy hoạch là Quốc lộ 55) qua thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, kết nối với Quốc lộ 28 thuộc huyện Đắk Glong tỉnh Đắk Nông.

- *Các tuyến giao thông hiện hữu kết nối giữa 02 tỉnh Bình Thuận và Lâm Đồng:*

+ Quốc lộ 28B: Bắt đầu từ ngã ba thị trấn Lương Sơn (giao Quốc lộ 1) đến huyện Bắc Bình, thuộc địa bàn tỉnh Bình Thuận đến huyện Đức Trọng thuộc địa bàn tỉnh Lâm Đồng (giao với Quốc lộ 20). Hiện nay, dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 28B qua tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng đang được triển khai thi công.

+ ĐT.717 thuộc địa phận 2 huyện Đức Linh và Tánh Linh nối từ Tà Pao tới Tà Púra đến đường B'Sa – Bà Gia thuộc huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng (giao với Quốc lộ 20).

- *Các tuyến giao thông hiện hữu kết nối giữa 02 tỉnh Lâm Đồng và Đắk Nông:*

+ Tỉnh lộ 4B kết nối huyện Đắk Glong, huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông với Tỉnh lộ 722C (quy hoạch) huyện Đam Rông tỉnh Lâm Đồng (giao với Quốc lộ 27). đường giao thông vận hành thủy điện Đồng Nai 5, thuộc địa bàn huyện Đắk Rlấp kết nối với huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng.

Tổng thể, sau khi sáp nhập, tỉnh mới sẽ có các phương thức giao thông gồm: Về đường hàng không có sân bay quốc tế Liên Khương (thuộc địa bàn huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng); tuyến đường sắt Bắc – Nam đi qua tỉnh Bình Thuận, chạy dọc theo hướng Bắc - Nam, với 14 ga đường sắt (từ ga Vĩnh Hảo đến ga Gia Huynh, trong đó ga chính là ga Bình Thuận và các ga còn lại là ga hỗn hợp, chủ yếu phục vụ cho các đoàn tàu khách và tàu hàng Bắc – Nam); ngoài ra còn có cảng biển và một số tuyến đường thủy nội địa (tỉnh Bình Thuận).

b) Lựa chọn tên gọi

*** Tên gọi của ĐVHC tỉnh mới: tỉnh Lâm Đồng**

*** Lý do đặt tên tỉnh Lâm Đồng:**

- Là tên gọi có tính nhận diện cao, gắn liền với nông nghiệp chất lượng cao và du lịch xanh:

Tên gọi “Lâm Đồng” từ lâu đã là thương hiệu uy tín gắn liền với nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt nổi tiếng về các sản phẩm rau hoa chất lượng xuất khẩu và là vùng trọng điểm sản xuất cà phê, chè, trái cây đặc sản của cả nước. Bên cạnh đó, Lâm Đồng còn được biết đến rộng rãi, đặc biệt nhờ vào thành phố Đà Lạt – một trung tâm du lịch, kinh tế và văn hóa quan trọng đóng vai trò như một thương hiệu toàn cầu về du lịch nghỉ dưỡng, nông nghiệp công nghệ cao và môi trường

sống xanh, thu hút du khách cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Việc lựa chọn Lâm Đồng làm tên tỉnh không chỉ đảm bảo sự tiếp nối của một thương hiệu mạnh mà còn tạo ra lợi thế trong việc quảng bá hình ảnh và thu hút nguồn lực phát triển, giúp tỉnh hợp nhất nhanh chóng khẳng định vị thế trên bản đồ kinh tế và du lịch quốc gia.

- Bảo đảm nguyên tắc sử dụng một trong các tên đã có, dễ nhận diện, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ:

Việc lựa chọn tên tỉnh mới là “Lâm Đồng” – một trong ba tên gọi đã tồn tại trước khi sáp nhập (Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông); có thể được xem là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan. Đồng thời, tên gọi này được cho là đáp ứng các tiêu chí về khả năng nhận diện, tính ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ, qua đó góp phần duy trì tính liên tục trong quản lý nhà nước và phát huy lợi thế so sánh của tỉnh mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

c) Lựa chọn Trung tâm hành chính - chính trị

**** Lựa chọn Trung tâm hành chính - chính trị:***

Trung tâm hành chính – chính trị của tỉnh mới đặt tại **thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng** hiện nay.

**** Lý do đặt Trung tâm hành chính - chính trị của tỉnh Lâm Đồng mới tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng:***

- Thành phố Đà Lạt hiện nay là Trung tâm hành chính – chính trị của Tỉnh Lâm Đồng, tỉnh có vị trí địa lý trung tâm, thuận lợi trong việc kết nối liên kết vùng:

(1) Thành phố Đà Lạt sở hữu vị trí địa lý trung tâm chiến lược, rất thuận lợi trong phương án hợp nhất ba tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông và Bình Thuận. Thành phố nằm cách trung tâm Gia Nghĩa (Đắk Nông) khoảng 160 km về phía Tây Bắc thông qua tuyến Quốc lộ 28, đồng thời cách thành phố Phan Thiết (Bình Thuận) khoảng 160 km về phía Đông Nam thông qua tuyến Quốc lộ 28B và Quốc lộ 20. Các tuyến giao thông này đóng vai trò huyết mạch, tạo điều kiện thuận tiện để kết nối hiệu quả giữa các vùng Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ.

(2) Bên cạnh đó, với lợi thế nằm trên trục Quốc lộ 20 kết nối thẳng xuống vùng Đông Nam Bộ và thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Lạt trở thành đầu mối giao thông quan trọng trong liên kết vùng, hỗ trợ mạnh mẽ cho giao lưu kinh tế, thương mại và du lịch. Ngoài ra, các tuyến đường huyết mạch như Quốc lộ 27 nối Lâm Đồng với các tỉnh Nam Tây Nguyên, Quốc lộ 55 nối với các tỉnh ven biển phía Đông Nam, tạo thành mạng lưới giao thông liên vùng chặt chẽ. Nhờ vậy, thành phố Đà Lạt không chỉ có lợi thế lớn trong việc điều hành, quản lý hành chính, mà còn là động lực thúc đẩy tăng trưởng toàn diện về kinh tế - xã hội cho tỉnh mới sau khi hợp nhất.

(3) Thành phố Đà Lạt đang được quy hoạch phát triển theo định hướng Trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế - văn hóa, du lịch, khoa học kỹ thuật khu vực Tây Nguyên. Đồng thời, thành phố Đà Lạt cũng giữ vai trò là đô thị di sản, phát triển theo hướng bền vững, kết hợp giữa bảo tồn và hiện đại hóa, hiện nay tỉnh

Lâm Đồng đang triển khai dự án tuyến cao tốc: tuyến cao tốc Đà Lạt đi Nha Trang; tuyến cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương nối thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Lạt sẽ là động lực phát triển kinh tế cho 2 vùng kinh tế: Đông Nam Bộ và Tây Nguyên, có vai trò lớn giúp kết nối giao thông vùng, tạo lợi thế phát triển cho ngành du lịch địa phương, thúc đẩy tam giác du lịch, trao đổi kinh tế, kết nối giao thông thuận tiện với các tỉnh Đông Nam Bộ, các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và các tỉnh Tây Nguyên.

Khi hợp nhất ba tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông và Bình Thuận, thành phố Đà Lạt sẽ phát huy vai trò dẫn dắt của vùng động lực kinh tế, cực tăng trưởng; đối với việc sắp xếp Đắk Nông là ĐVHC miền núi, Bình Thuận là ĐVHC có biển; kết hợp hài hòa, hợp lý các ĐVHC có vị trí liên kề gắn với yêu cầu định hướng phát triển để hỗ trợ lẫn nhau, cùng thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh sau hợp nhất, phù hợp yêu cầu, định hướng phát triển nhanh, bền vững của đất nước nói chung và của vùng nói riêng trong giai đoạn mới.

- Hạ tầng giao thông phát triển đồng bộ, thuận lợi trong việc kết nối giao thông liên vùng:

Thành phố Đà Lạt được kết nối bởi các tuyến Quốc lộ huyết mạch như Quốc lộ 20 đi Đồng Nai và thành phố Hồ Chí Minh, Quốc lộ 27 nối với Đắk Lắk, Ninh Thuận, Quốc lộ 28 và 28B liên kết trực tiếp với tỉnh Đắk Nông và Bình Thuận, Quốc lộ 55 kết nối với vùng duyên hải Nam Trung Bộ. Hạ tầng giao thông này giúp việc di chuyển giữa các địa phương trong tỉnh mới thuận tiện, dễ dàng và nhanh chóng, thúc đẩy mạnh mẽ giao lưu kinh tế, thương mại, du lịch. Ngoài ra, sân bay Liên Khương là Cảng Hàng không Quốc tế đầu tiên của khu vực Tây Nguyên (sân bay cấp 4E có công suất 5 triệu hành khách/năm), được xem như cú huých cực kỳ quan trọng góp phần phát triển ngành du lịch vùng Tây Nguyên nói chung và Lâm Đồng nói riêng nằm cách thành phố Đà Lạt khoảng 30 km về phía Nam, kết hợp cùng hệ thống đường bộ đồng bộ, giúp thành phố Đà Lạt tăng cường kết nối với các trung tâm kinh tế lớn trong nước và quốc tế. Chính sự phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ này tạo nền tảng vững chắc, giúp thành phố Đà Lạt giữ vai trò đầu tàu trong việc thúc đẩy tăng trưởng toàn diện cho tỉnh mới sau khi hợp nhất.

- Lợi thế về phát triển kinh tế gắn liền với nông nghiệp công nghệ cao và du lịch xanh:

Với khí hậu ôn hòa, quanh năm mát mẻ, thành phố Đà Lạt đã trở thành trung tâm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, nổi bật với các sản phẩm rau, hoa, quả đặc sản chất lượng cao như hoa Đà Lạt, rau sạch, dâu tây, atiso. Thành phố tập trung các khu nông nghiệp công nghệ cao như khu nông nghiệp công nghệ cao Lâm Đồng, trang trại sản xuất rau hoa theo tiêu chuẩn quốc tế, thúc đẩy mạnh mẽ giá trị xuất khẩu và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Bên cạnh đó, thành phố Đà Lạt còn nổi tiếng với tiềm năng du lịch xanh, sinh thái và nghỉ dưỡng cao cấp, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước nhờ cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, các hồ nước đẹp, rừng thông bạt ngàn và những công trình kiến trúc văn hóa đặc trưng. Việc kết hợp hài hòa giữa du lịch xanh và nông nghiệp công nghệ cao tạo ra cơ hội phát triển du lịch sinh thái độc

đảo, trở thành điểm nhấn riêng biệt của thành phố Đà Lạt trong phát triển kinh tế, nâng cao giá trị thương hiệu và tạo động lực quan trọng cho sự phát triển bền vững, toàn diện của tỉnh mới sau khi hợp nhất.

- Đáp ứng các điều kiện về quy hoạch và mở rộng không gian phát triển đô thị trong tương lai:

Thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận được quy hoạch xây dựng thành trung tâm du lịch chất lượng cao mang tầm khu vực Đông Nam Á. Trong đó, chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, đồng thời phát triển đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên.

Do đó, thành phố Đà Lạt chính là lựa chọn phù hợp để trở thành Trung tâm hành chính - chính trị của tỉnh mới. Việc đặt Trung tâm hành chính - chính trị tại đây không chỉ đảm bảo tính bền vững trong quản lý, tối ưu hóa nguồn lực phát triển mà còn tạo động lực đưa tỉnh mới trở thành một trong những khu vực phát triển mạnh mẽ và đáng sống nhất trong khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

2. Kết quả

- Trên cơ sở sáp nhập 03 tỉnh: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông để thành: **01 tỉnh mới, với tên gọi là tỉnh Lâm Đồng**, có:

+ Diện tích tự nhiên 24.233,07 km².

+ Quy mô dân số là 3.872.999 người.

+ Dự kiến có khoảng 122 ĐVHC cơ sở trực thuộc.

- Nơi đặt Trung tâm hành chính - chính trị của tỉnh Lâm Đồng (*mới*): Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hiện nay.